TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 14-7-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàng Điệt.

Ông Lý Thanh Chiều.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Khánh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Sơn Đ, sinh ngày 01-01- 1996; Nơi sinh: huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp S, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Sơn D và bà Lý Thị L; Anh, chị em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03-3-2022 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn Hùng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng; Địa chỉ: Số 67 đường Hùng Vương, phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Lý Đức T, sinh năm: 1976; Giới tính: Nam; Địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Huỳnh Phú C (tên gọi khác: Tâm), sinh năm: 1989; Địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người phiên dịch:* Ông Danh Siên – Công tác tại Phòng dân tộc huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/12/2021 sau khi đã có uống rượu, bị cáo đến uống cà phê tại quán của ông N (ngụ cùng ấp Sóc Xoài), bị cáo nghe có tiếng người nhậu bên nhà ông D (đối diện quán ông N), bị cáo đi qua định nhậu cùng thì thấy bị hại Lý Đức T (cậu ruột của bị cáo) đang nhậu cùng với ông H và những người khác mà bị cao không biết tên, những người này không muốn cho bị cáo Đnhậu cùng nên đã nói *"Hết mồi rồi, về nhà đi"*, bị cáo Đ không nói gì mà bỏ ra về. Khi về đến nhà bị cáo Đ lấy con dao dùng để chặt củi đi ra lộ đứng đợi bị hại Tuấn. Sau đó bị hại T nghỉ nhậu đi bộ về nhà thì gặp bị cáo Đ đứng ngoài lộ đal trên tay có cầm dao, bị hại T nói với bị cáo Đ*"Đêm hôm rồi, mày cầm dao làm gì, mày về đi"*, bị cáo Đ nói *"Tao ở Sóc Trăng, phường 5 nè, không sợ ai hết"*. Sau đó bị hại Tnổi giận nên dùng tay phải đánh vào lưng của bị cáo 02 (hai) cái, bị hại T tiếp tục nói *"mày dám đánh tao không, tao cậu mày nè*", lúc này bị cáo Đ tay phải cầm dao chém từ trên xuống dưới trúng vào đầu bị hại T 01 (một) cái, chém nhát thứ hai trúng vào ngực trái, chém nhát thứ ba trúng vào ngực, chém nhát thứ tư trúng vào ngực phải, ông Tuấn chụp lấy tay cầm dao của bị cáo Đ và vật bị cáo Đ xuống lộ, bị hại Tcắn vào ngón II tay phải của bị cáo Đ 01 (một) cái. Sau đó được Ông Huỳnh Phú C đến can ngăn, sự việc kết thúc. Bị hại Lý Đức Tđược đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng điều trị vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 12 năm 2021 đến lúc 15 giờ 35 phút, ngày 27 tháng 12 năm 2021 thì xuất viện. Sau đó, bị hại làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 33/TgT-PY ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Trung tâm pháp Y thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Lý Đức Tuấn, sinh năm 1976; giới: Nam; địa chỉ Ấp S, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo vùng đỉnh trái, kích thước 04cm x 0,3cm, bờ vết sẹo sắc gọn; căn cứ vào bảng 1, chường 8, mục I.2

Sẹo vùng ngực phải, kích thước 1,5cm x 0,2cm, bờ vết sẹo sắc gọn; căn cứ vào bảng 1, chương 8, mục I.1.

Sẹo vùng ngực trái, kích thước 0,2cm x 03cm, bờ vết sẹo sắc gọn; căn cứ vào bảng 1, chường 8, mục I.1.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế, hiện tại là 05% (năm phần trăm).

3. Kết luận khác: Tổn thương do vật sắc gây nên.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú thu giữ 01 (một) cây dao (dao chặt củi) dài 40cm bằng kim loại màu đen, có cán và lưỡi bằng kim loại liền nhau, lưỡi dao ngang 06cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-MT ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Sơn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây dao (dao chặt củi) dài 40cm bằng kim loại màu đen, có cán và lưỡi bằng kim loại liền nhau, lưỡi dao ngang 06cm.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ông Phạm Văn Hùng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa thống nhất về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm e khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức khung hình phạt là 03 (ba) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu khắc phục hậu quả đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại đối với hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị hại Ông Lý Đức T và người làm chứng Ông Huỳnh Phú C vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì bị hại Ông Lý Đức T, người làm chứng Ông Huỳnh Phú C đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bị hại Ông Lý Đức T, người làm chứng ông Huỳnh Phú C.

[3] Về nội dung:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26-12-2021 sau khi đã có uống rượu, bị cáo Sơn Đ và bị hại Ông Lý Đức T có xảy ra cự cãi trong lúc nhậu, do bị hại Ông Lý Đức T không muốn cho bị cáo Đ nhậu cùng nên đã nói *"Hết mồi rồi, về nhà đi"*, bị cáo Đ không nói gì mà bỏ ra về. Khi về đến nhà bị cáo Đ lấy con dao dùng để chặt củi đi ra lộ đứng đợi bị hại Tvề, khi nhậu xong về nhà bị hại Lý Đức Tgặp bị cáo Đ đứng ngoài lộ đal trên tay có cầm dao, bị hại Tnói với bị cáo Đ*"Đêm hôm rồi, mày cầm dao làm gì, mày về đi"*, bị cáo Đnói *"Tao ở Sóc Trăng, phường 5 nè, không sợ ai hết"*. Sau đó bị hại Lý Đức T dùng tay phải đánh vào lưng của bị cáo 02 (hai) cái, bị hại Ttiếp tục nói "Mày dám đánh tao không, tao cậu mày nè", lúc này bị cáo Đ tay phải cầm dao chém từ trên xuống dưới trúng vào đầu bị hại T 01 cái, chém nhát thứ hai trúng vào ngực trái, chém nhát thứ ba trúng vào ngực, chém nhát thứ tư trúng vào ngực phải, ông T chụp lấy tay cầm dao của bị cáo Đ và vật bị cáo Đ xuống lộ, bị hại Tcắn vào ngón II tay phải của bị cáo Điển 01 cái, sau đó được Ông Huỳnh Phú C đến can ngăn, sự việc kết thúc.

[4] Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 33/TgT-PY ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Trung tâm pháp Y thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Lý Đức Tuấn, sinh năm 1976; giới: Nam; địa chỉ Ấp S, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

[4.1] Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vùng đỉnh trái, kích thước 04cm x 0,3cm, bờ vết sẹo sắc gọn; căn cứ vào bảng 1, chường 8, mục I.2; Sẹo vùng ngực phải, kích thước 1,5cm x 0,2cm, bờ vết sẹo sắc gọn; căn cứ vào bảng 1, chương 8, mục I.1; Sẹo vùng ngực trái, kích thước 0,2cm x 03cm, bờ vết sẹo sắc gọn; căn cứ vào bảng 1, chường 8, mục I.1.

[4.2] Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế, hiện tại là 05% (năm phần trăm).

[4.3] Kết luận khác: Tổn thương do vật sắc gây nên.

[5] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo và bị hại mâu thuẫn trong lúc nhậu, bị cáo đã đã dùng cây dao (dao chặt củi) chém bị hại Tuấn, kết quả giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Tlà 05% (năm phần trăm). Bị cáo dùng cây dao chặt củi, dài 40cm bằng kim loại màu đen, có cán và lưỡi bằng kim loại liền nhau, lưỡi dao ngang 06cm đây là hung khí nguy hiểm nên thuộc tình tiết định khung "Dùng hung khí nguy hiểm", nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được sức khỏe, thân thể của người khác là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm hại, gây tổn hại đến sức khỏe, thân thể của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo nhận thức được việc dùng cây dao chặt củi vào đầu, vào ngực trái, ngực phải của người khác là có thể gây thương tích và có thể dẫn đến tử vong nhưng chỉ vì bị hại không cho bị cáo nhậu chung và kêu bị cáo đi về nhà mà bị cáo đã dùng cây dao chém vào đầu, vào ngực của bị hại gây thương tích cho bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về cơ thể của người khác do pháp luật hình sự bảo vệ, đặc biệt là ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần thiết xử phạt tù thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung đối với mọi người là phải biết cách xử sự với nhau có chừng mực, phù hợp với quy tắc xử sự trong cuộc sống.

[7] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc

Khmer sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hồi đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm e khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng giữa bị cáo Sơn Đ và bị hại Lý Đức T là cậu cháu người thân trong gia đình, không có mâu thuẫn từ trước, bị cáo Sơn Đ đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém liên tục 04 (bốn) nhát vào cơ thể của bị hại Lý Đức T, hành vi trên là gây nguy hiểm đến tính mạng và sức của người khác, do đó Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo Sơn Đ. Do đó, đề nghị của người bào chữa Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Đức T không yêu cầu bị cáo Sơn Đ bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cây dao (dao chặt củi), dài 40cm bằng kim loại màu đen, có cán và lưỡi bằng kim loại liền nhau, lưỡi dao ngang 06cm.

[12] Về án phí: Bị cáo Sơn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo Sơn Đ là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội nên bị cáo được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

1/.Tuyên bố: Bị cáo Sơn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Sơn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo thi hành án hình phạt tù.

2/. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Đức T không yêu cầu bị cáo Sơn Đ bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3/. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cây dao (dao chặt củi), dài 40cm bằng kim loại màu đen, có cán và lưỡi bằng kim loại liền nhau, lưỡi dao ngang 06cm.

4/. Về án phí: Bị cáo Sơn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo Sơn Đ là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội nên bị cáo được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm. Bị cáo Sơn Đ không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6/. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Hồng

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú;
- CAND huyện Mỹ Tú (CQTHAHS, Đội điều tra);
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.